

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày 06-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hồng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thùỵ

Bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Nguyên, Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên toà: Ông Phan Minh Tuấn, Kiểm Sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại phòng xét xử, Toà án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2018/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

Trần Quang H; sinh ngày 07/4/1994; nơi sinh: tỉnh Đ;

Nơi đăng ký NKTT: Tổ 4, phường N, thị xã G, tỉnh Đ; nơi cư trú: Tổ 4, phường N, thị xã G, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang H, sinh năm 1968 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2018 đến ngày 02/7/2018 được áp dụng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

- Người bị hại: Chị Huỳnh Thị Yên P, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 4, phường N, thị xã G, tỉnh Đ. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Trịnh Thị N, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đ. Vắng mặt.

Ông Trần Quang H, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ 4, phường N, thị xã G, tỉnh Đ. Có mặt.

Anh Bùi Xuân P, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 4, phường N, thị xã G, tỉnh Đ. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Văn H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 7, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 29/5/2018, Trần Quang H đi từ thị xã Gia Nghĩa đến thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông mục đích là tìm người nào có tài sản để sơ hở để chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến thị trấn Kiến Đức, H điều khiển xe mô tô đi trên các tuyến đường của thị trấn nhưng không phát hiện được tài sản để chiếm đoạt. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 48B1-440.71 do chị Huỳnh Thị Yến P, sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố 4, phường N, thị xã G, tỉnh Đ điều khiển đi một mình từ thị trấn Kiến Đức về thị xã Gia Nghĩa theo quốc lộ 14, sau lưng của chị P có đeo 01 giỏ xách màu đen nên Hòa bám theo, mục đích là chiếm đoạt chiếc giỏ xách này. Khi đến đoạn đường thuộc thôn 2, xã Đắk Wer, huyện Đắk R'lấp, thấy trên đường vắng người qua lại, xung quanh dân cư thưa thớt nên Hòa điều khiển xe mô tô chạy lên phía bên phải xe của chị P. Khi xe của H đi song song với xe của chị P, H đưa tay trái cầm vào giỏ xách rồi giật mạnh làm đứt dây giỏ xách. Lúc này, chị P bị mất thăng bằng nên ngã xuống đường cùng chiếc xe mô tô, còn H cầm giỏ xách vừa giật được chạy về hướng thị xã Gia Nghĩa. Khi về đến thị xã Gia Nghĩa, H dừng xe lại để kiểm tra thì thấy trong giỏ xách có 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, 01 điện thoại Nokia 1202, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Omega, 100.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, 02 thẻ rút tiền ngân hàng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Huỳnh Thị Yến P. H lấy các tài sản này rồi vứt chiếc giỏ xách vào bụi cây bên lề đường. Sau đó, H đưa chiếc điện thoại di động Iphone cho bạn gái là Trịnh Thị N, sinh năm 1999, trú tại thôn N, xã Đ, thị xã G sử dụng, bán chiếc điện thoại Nokia 1202 cho tiệm điện thoại H do anh Bùi Xuân P, sinh năm 1992 làm chủ tại tổ dân phố 4, phường N, thị xã G với giá 150.000 đồng, cất giấu chiếc đồng hồ đeo tay và 02 thẻ rút tiền ở nhà, các giấy tờ tùy thân H cất giấu trong cốp xe mô tô, còn số tiền 100.000 đồng thì tiêu xài mục đích cá nhân.

Ngày 01/6/2018 Trần Quang H bị cơ quan điều tra triệu tập làm việc. Tại cơ quan điều tra, H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với chị Huỳnh Thị Yến P, sau khi bị ngã xe thì bị xây xát nhẹ ở bàn tay phải và ngón chân trái, tuy nhiên do chị Phi từ chối giám định nên cơ quan điều tra không xác định được thương tích của chị P.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận giá trị của các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt như sau: Giá trị của chiếc điện thoại di động Iphone 6S plus là 11.400.000 đồng, giá trị của 01 điện thoại di động Nokia 1202 là 300.000 đồng, giá trị của 01 giỏ xách màu đen có dây đeo bằng kim loại là 150.000 đồng, giá trị của 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Omega, kiểu dáng nữ, mặt tròn, dây kim loại màu vàng là 810.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.760.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 47/CTr - VKS ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đăk R'Lấp để xét xử bị can Trần Quang H về tội "*Cướp giật tài sản*" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quang H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Trần Quang H cho Ủy ban nhân dân phường N, thị xã G, tỉnh Đ và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 35 ngày 23/8/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'lấp bằng hình thức: Trả lại cho ông Trần Quang H 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, biển kiểm soát 48B1-461.67; trả lại cho chủ sở hữu là chị Huỳnh Thị Yến P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Omega, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 02 thẻ rút tiền ngân hàng.

Đối với số tiền 100.000 đồng do gia đình bị can nộp để khắc phục hậu quả, do chị Phi không yêu cầu trả lại nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 100.000 đồng, bị can khai đã tiêu xài cá nhân nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị can Trần Quang H đã tác động gia đình bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô cho chị Huỳnh Thị Yến P nên chị Phi không yêu cầu bị can phải bồi thường gì thêm, anh Bùi Xuân P cũng không yêu cầu bị can phải bồi thường, do đó không xem xét giải quyết.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R'lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quang H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/5/2018 bị cáo đã có hành vi dùng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 áp sát xe chị Huỳnh Thị Yến P để cướp giật 01 chiếc giỏ xách mà chị P đang đeo trên người. Giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt quy ra thành tiền là 12.760.000 đồng.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Quang H phạm tội “*Cướp giật tài sản*” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị toàn xã hội lên án nhưng do ý thức coi thường pháp luật và muốn có tiền tiêu xài không qua con đường lao động chân chính. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo, để cho các bị cáo có đủ thời gian suy nghĩ về hành vi sai trái của mình và đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo vi phạm tình tiết định khung tăng nặng “dùng thủ đoạn khí nguy hiểm” nên bị xét xử ở điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[6]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, biển kiểm soát 48B1-461.67 là tài sản hợp pháp của ông Trần Quang H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Omega, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 02 thẻ rút tiền ngân hàng là tài sản hợp pháp của chị Huỳnh Thị Yến P nên ngày 23/8/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Trần Quang H và chị Lê Thị Yến P nên cần chấp nhận.

Đối với số tiền 100.000 đồng gia đình bị cáo nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'lấp ngày 23/8/2018 để khắc phục hậu quả cho người bị hại, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án chị Huỳnh Thị Yến P không yêu cầu bị cáo bồi thường nên cần trả lại số tiền trên cho bị cáo.

Đối với số tiền 100.000 đồng bị cáo Trần Quang H đã tiêu xài cá nhân, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo Trần Quang H đã bồi thường thiệt hại cho chị Huỳnh Thị Yến P, chị P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8]. Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quang H 03 (ba) năm tù, về tội “*Cướp giật tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Quang H cho Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo Trần Quang H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 35 ngày 23/8/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp trả lại cho ông Trần Quang H 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, biển kiểm soát 48B1-461.67; trả lại cho chị Huỳnh Thị Yến P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Omega, 01 giấy chứng minh nhân

dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 02 thẻ rút tiền ngân hàng là những chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại cho bị cáo Trần Quang H số tiền 100.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp ngày 23/8/2018.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo Trần Quang H phạm tội mà có (bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

Buộc bị cáo Trần Quang H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND H. Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS H. Đắk R'Lấp;
- CA H. Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Người bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hồng